

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

Bản án số: 07/2020/HC-ST

Ngày 25/9/2020

V/v: “*Khiếu kiện quyết định
hành chính về bồi thường,
hỗ trợ khi thu hồi đất*”.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

- Với Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Anh Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Mộc và bà Nguyễn Thị Yên

- Thư ký phiên Tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa:
Ông Ngô Văn Nghị - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận đã tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 19/2020/TLST-HC ngày 25/6/2020 về việc: “*Khiếu kiện quyết định hành chính đối với trường hợp bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất*”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2020/QĐXXST-HC ngày 16 tháng 9 năm 2020, giữa các đương sự:

1. *Người khởi kiện:* Ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1953 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn L2, xã N, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

2. *Người bị kiện:* Ủy ban nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận

Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Đình V – Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đức H – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, biên bản đối thoại và tại phiên tòa người khởi kiện ông Nguyễn Văn H trình bày:

Ông bị Nhà nước thu hồi toàn bộ nhà và đất để thực hiện dự án xây dựng đường bộ cao tốc Bắc – Nam phía đông giai đoạn 2017 – 2020, đoạn qua huyện Ninh Sơn, nhưng Ủy ban nhân dân (sau đây viết tắt là UBND) huyện N bồi thường, hỗ trợ về tài sản trên đất cho ông là không đúng quy định pháp luật. Bởi vì, phần nhà nằm trong hành lang bảo vệ quốc lộ 27 UBND huyện N chỉ hỗ trợ cho ông 30% đối với phần tài sản nằm trong hành lang bảo vệ, nhưng theo Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định xây dựng trong hành

lang bảo vệ được bồi thường 100%; Phần đất nâng nền cao bao quanh khuôn viên và nền nhà thì ông không được UBND huyện N bồi thường, hỗ trợ.

Vì vậy, ông khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 3206/QĐ-UBND ngày 27/12/2019 của UBND huyện N để bồi thường cho ông theo đúng quy định của pháp luật: bồi thường 100% đối với phần nhà nằm trong hành lang bảo vệ quốc lộ 27 và bồi thường phần đất nâng nền cao bao quanh khuôn viên, nền nhà.

Tại bản trình bày, biên bản đối thoại và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện là ông Nguyễn Đức H trình bày:

Thực hiện chủ trương Chính phủ, UBND tỉnh về việc thu hồi đất để giải phóng mặt bằng, thực hiện dự án đầu tư xây dựng tuyến đường bộ cao tốc Bắc – Nam phía đông giai đoạn 2017 – 2020 đoạn qua tỉnh Ninh Thuận; UBND huyện Ninh Sơn đã ban hành Thông báo số 260/TB-UBND ngày 10/7/2019 thu hồi đất để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường bộ cao tốc Bắc – Nam phía đông giai đoạn 2017 – 2020 đoạn qua tỉnh Ninh Thuận; trong đó có diện tích đất 126,3m² của hộ gia đình ông Nguyễn Văn H đang sử dụng tại xã Nhơn Sơn đối với thửa đất số 759, tờ bản đồ số 37, diện tích 126,3m².

Trên cơ sở Thông báo thu hồi đất của UBND huyện N và bản tự kê khai hiện trạng đất của ông H; ngày 02/8/2019 Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Ninh Sơn phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tiến hành kiểm kê, đo đạc hiện trường trên diện tích đất thu hồi do ông Nguyễn Văn H đang sử dụng.

Ngày 21/10/2019, UBND xã N xác nhận nguồn gốc sử dụng đất và các tài sản liên quan đối với diện tích bị thu hồi do ông H đang sử dụng, cụ thể: Đất đã được UBND huyện N cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số **BD 018974 ngày 02/10/2010**, diện tích 126,3 m² ở nông thôn (trong đó có 98,1m² đất thuộc Hành lang bảo vệ Quốc lộ 27); Tài sản trên đất có một phần nằm trong Hành lang bảo vệ Quốc lộ 27 (nhà cấp 4C: 4,7m²; nhà cấp 4A: 20,0m²; nhà tạm: 20,0m²), được xây dựng vào năm 2008.

Căn cứ Biên bản kiểm kê hiện trạng sử dụng và các tài sản khác gắn liền với đất; Bản xác nhận nguồn gốc sử dụng đất và các tài sản liên quan và các quy định của pháp luật, ngày 26/12/2019, UBND huyện ban hành Quyết định số 3129/QĐ-UBND về việc phê duyệt Phương án và kinh phí bồi thường, hỗ trợ cho 37 hộ gia đình, cá nhân khi Nhà nước thu hồi đất để giải phóng mặt bằng thực hiện Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường bộ cao tốc Bắc – Nam phía đông giai đoạn 2017 – 2020 đoạn qua huyện N (trong đó có hộ ông Nguyễn Văn H); Quyết định số 3165/QĐ-UBND về việc thu hồi đất để giải phóng mặt bằng thực hiện Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường bộ cao tốc Bắc – Nam phía đông giai đoạn 2017 – 2020 đoạn qua huyện N; và ngày 27/12/2019, UBND huyện ban hành Quyết định số 3206/QĐ-UBND về việc bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông Nguyễn Văn H để giải phóng mặt bằng thực hiện Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường bộ cao tốc Bắc – Nam phía đông giai đoạn 2017 – 2020 đoạn qua huyện N, với số tiền bồi thường, hỗ trợ 410.331.286^d, cụ thể:

Về đất: Căn cứ Điều 75 Luật đất đai 2013, diện tích đất bị thu hồi của hộ ông Nguyễn Văn H đã được UBND huyện N cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nên đủ điều kiện bồi thường theo quy định;

Về phần tài sản nằm ngoài hành lang bảo vệ Quốc lộ 27: Căn cứ quy định tại điểm a khoản 1, điều 21 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà

nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận kèm theo Quyết định số 64/2016/QĐ-UBND ngày 26/9/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận: “1. Nhà, công trình khác được phép xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng trên đất có đủ điều kiện được bồi thường về đất thì được bồi thường theo Quy định này”, ông H được bồi thường theo quy định;

Về phần tài sản nằm trong hành lang bảo vệ quốc lộ 27: Vào ngày 12/10/1991, UBND huyện N ban hành các Quyết định công bố và cấm mốc lộ giới đối với Quốc lộ 27, tính từ tâm ra mỗi bên 27m. Tài sản trên đất (nhà cấp 4C: 4,7m²; nhà cấp 4A: 20,0m²; nhà tạm: 20,0m²) do ông H sở hữu được đã xây dựng vào năm 2008, trên phần diện tích đất thuộc Hành lang bảo vệ quốc lộ 27 là xây dựng trái phép vì xây dựng sau khi được UBND huyện cấm mốc lộ giới. Căn cứ quy định tại điểm a khoản 2 điều 21 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận kèm theo quyết định số 64/2016/QĐ-UBND ngày 26/9/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận: “ Nhà, công trình khác không được phép xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng nhưng xây dựng trên đất có đủ điều kiện được bồi thường về đất và xây dựng trước ngày 01 tháng 7 năm 2004 thì được bồi thường theo quy định này”. Như vậy, đối với trường hợp của ông H, không đủ điều kiện bồi thường theo quy định. Tuy nhiên, áp dụng Văn bản số 4936/UBND-TCĐNC ngày 5 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc áp dụng một số chính sách bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án trên địa bàn tỉnh theo kết luận của Ban thường vụ Tỉnh ủy tại thông báo số 678-TB/TU, Áp dụng tại điểm 7, văn bản số 53 ngày 31/10/2019 của Đảng đoàn HĐND tỉnh “V/v ý kiến đối với một số kiến nghị của UBND tỉnh về chủ trương áp dụng chính sách bồi thường, giải phóng mặt bằng”: “ Đối với nhà ở, vật kiến trúc trên đất: Chấp thuận hỗ trợ 30% giá trị nhà ở, vật kiến trúc đối với các hộ gia đình, cá nhân xây dựng trái phép sau ngày 01/7/2004”. Vì vậy, UBND huyện N hỗ trợ 30% đối với phần tài sản nằm trong hành lang bảo vệ quốc lộ 27, là phù hợp với quy định của pháp luật và chủ trương của UBND tỉnh Ninh Thuận.

Như vậy, việc UBND huyện ban hành Quyết định số 3206/QĐ-UBND ngày 27/12/2019 về việc bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông Nguyễn Văn H để giải phóng mặt bằng thực hiện dự án đầu tư xây dựng tuyến đường bộ cao tốc Bắc – Nam phía đông giai đoạn 2017 – 2020 đoạn qua huyện Ninh Sơn, là phù hợp với quy định của pháp luật và chủ trương của UBND tỉnh Ninh Thuận. Do đó, đề nghị Tòa án bác yêu cầu khởi kiện của ông H.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tại phiên tòa:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký và các đương sự trong vụ án đã thực hiện đúng các quy định của Luật Tố tụng Hành chính.

Về nội dung: Việc Ủy ban nhân dân huyện N hỗ trợ 30% cho phần tài sản xây dựng nằm trong hành lang đường bộ là có căn cứ theo quy định. Đối với phần đất nâng nền của nền nhà và khuôn viên, do diện tích xây nhà nhỏ hơn khuôn viên nền. Căn cứ điều 88, 89 Luật đất đai, điểm d khoản 2 điều 3 Nghị định 47/CP đây là chi phí đầu tư vào đất. Mặc dù ông H không có hồ sơ cung cấp nhưng cần phải hỗ trợ cho ông H, quyết định số 3206/QĐ-UBND ngày 27/12/2019 chưa giải quyết

đảm bảo cho quyền lợi của ông H. Do đó, yêu cầu của người khởi kiện là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 điều 193 Luật Tổ tụng Hành chính chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn H, tuyên hủy quyết định số 3206/QĐ-UBND ngày 27/12/2019 của Ủy ban nhân dân huyện N.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về thủ tục tố tụng:*

- Về quan hệ tranh chấp, đối tượng khởi kiện và thẩm quyền giải quyết: Căn cứ vào đơn khởi kiện, đối chiếu với quy định pháp luật thì vụ án có quan hệ tranh chấp “*Khiếu kiện quyết định hành chính đối với trường hợp bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất*”; Tòa án thụ lý giải quyết yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn H đối với quyết định số 3206/ QĐ – UBND ngày 27/12/2019 của Ủy ban nhân dân huyện N là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1, 2 điều 3; khoản 1 điều 30; khoản 4 điều 32 của luật Tổ tụng Hành chính.

- Về thời hiệu khởi kiện: Ngày 27/12/2019, UBND huyện N ban hành quyết định số 3206/QĐ-UBND về việc bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông Nguyễn Văn H khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng đường bộ cao tốc Bắc – Nam phía đông giai đoạn 2017 – 2020, đoạn qua huyện N.

Không đồng ý với quyết định trên, ngày 26/3/2020 ông Nguyễn Văn H nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 116 Luật Tổ tụng Hành chính quy định về thời hiệu khởi kiện “*01 năm kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định hành chính, hành vi hành chính, quyết định kỷ luật buộc thôi việc*”, ông H khởi kiện quyết định số 3206/QĐ-UBND của UBND huyện N là còn trong thời hiệu khởi kiện theo quy định tại điểm a khoản 2 điều 116 luật Tổ tụng Hành chính.

[2] *Xét yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện, ý kiến của người bị kiện đối với quyết định hành chính bị kiện:*

[2.1]. Về hình thức, nội dung của quyết định hành chính: quyết định số 3206/QĐ-UBND ngày 27/12/2019 của Ủy ban nhân dân huyện N được ban hành dưới hình thức văn bản, chứa đựng nội dung bồi thường, hỗ trợ tài sản trên đất cho hộ ông Nguyễn Văn H khi nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án, thỏa mãn quy định tại khoản 1, 2 điều 3 luật Tổ tụng Hành chính.

[2.2]. Về thẩm quyền, trình tự thủ tục ban hành: Ủy ban nhân dân là chủ thể có thẩm quyền ban hành quyết định, phía cuối quyết định Chủ tịch thay mặt UBND huyện N ký ban hành văn bản là đúng thẩm quyền theo quy định điểm a khoản 2 điều 66, điểm a khoản 3 điều 69 Luật đất đai năm 2013.

Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường bộ cao tốc Bắc – Nam phía đông giai đoạn 2017 – 2020 đoạn qua tỉnh Ninh Thuận được Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 01/3/2016.

Ngày 10/7/2019, UBND huyện N đã ban hành Thông báo số 260/TB-UBND về việc thu hồi đất để giải phóng mặt bằng xây dựng đường bộ cao tốc Bắc – Nam

phía đông giai đoạn 2017 – 2020 đoạn qua xã Nhơn sơn, huyện N, thu hồi của hộ gia đình ông Nguyễn Văn H đang sử dụng đất tại xã Nhơn sơn đối với thửa đất số 903, tờ bản đồ số 37, diện tích 126,3m².

Ngày 26/12/2019, UBND huyện N ban hành Quyết định số 3129/QĐ-UBND về việc phê duyệt Phương án và kinh phí bồi thường, hỗ trợ cho 37 hộ gia đình, cá nhân khi Nhà nước thu hồi đất để giải phóng mặt bằng thực hiện Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường bộ cao tốc Bắc – Nam phía đông giai đoạn 2017 – 2020 đoạn qua huyện N (trong đó có hộ ông Nguyễn Văn H).

Cùng ngày 26/12/2019, UBND huyện N ban hành Quyết định số 3165/QĐ-UBND về việc thu hồi đất để giải phóng mặt bằng thực hiện Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường bộ cao tốc Bắc – Nam phía đông giai đoạn 2017 – 2020 đoạn qua huyện Ninh sơn.

Trên cơ sở đó, ngày 27/12/2019 UBND huyện N ban hành Quyết định số 3206/QĐ-UBND về việc bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông Nguyễn Văn H để giải phóng mặt bằng thực hiện dự án đầu tư xây dựng tuyến đường bộ cao tốc Bắc – Nam phía đông giai đoạn 2017 – 2020 đoạn qua huyện Ninh sơn với nội dung bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông Nguyễn Văn H số tiền 410.331.286^d.

Như vậy trình tự, thủ tục ban hành quyết định đảm bảo đúng quy định tại điều 69 của Luật đất đai và điều 17 Nghị định 43/2014 /NĐ – CP.

[2.3]. Về thời hiệu, thời hạn ban hành quyết định hành chính:

Sau khi thông báo về việc thu hồi đất Ủy ban nhân dân huyện N đã tiến hành kiểm tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm và ban hành quyết định trong thời hạn.

[2.4] Xét tính hợp pháp của quyết định hành chính số 3206/QĐ-UBND ngày 27/12/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Ninh sơn:

Về nguồn gốc sử dụng đất: Theo bản tự kê khai của chủ sử dụng đất, biên bản kiểm kê đo đạc tại hiện trường ngày 02/8/2019 và giấy xác nhận ngày 21/10/2019 của UBND xã Nhơn sơn thì toàn bộ diện tích đất bị thu hồi của ông Nguyễn Văn H đã được UBND huyện N cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BD 018974 ngày 02/12/2010, diện tích 126,3m² đất ở tại nông thôn, trong đó có 98,1m² đất thuộc hành lang bảo vệ quốc lộ 27; Tài sản trên đất gồm nhà cấp 4C diện tích 4,7m²; nhà cấp 4A diện tích 40,0m²; nhà tạm diện tích 20,0m² và các vật kiến trúc khác được xây dựng vào năm 2008; Diện tích đất ông H đã được thu hồi tại quyết định số 3165/QĐ – UBND ngày 26/12/2019 và được bồi thường 100% về đất ở.

Đối với tài sản nằm trong hành lang bảo vệ quốc lộ 27 gồm: nhà cấp 4C diện tích 4,7m²; nhà cấp 4A diện tích 20,0m²; nhà tạm diện tích 20,0m².

Căn cứ điều 43 Luật giao thông đường bộ năm 2008 quy định về phạm vi đất dành cho đường bộ:

1. Phạm vi đất dành cho đường bộ gồm đất của đường bộ và đất hành lang an toàn đường bộ.

2. Trong phạm vi đất dành cho đường bộ, không được xây dựng các công trình khác, trừ một số công trình thiết yếu không thể bố trí ngoài phạm vi đó nhưng phải được cơ quan có thẩm quyền cho phép, gồm công trình phục vụ quốc phòng, an ninh, công trình phục vụ quản lý, khai thác đường bộ, công trình viễn thông, điện lực, đường ống cấp, thoát nước, xăng, dầu, khí.

Như vậy, người sử dụng đất không được xây dựng công trình khác trên diện tích thuộc phạm vi hành lang an toàn giao thông đường bộ như nhà cửa... Ngày 12/10/1991, UBND huyện N ban hành quyết định 181/QĐ – UBND công bố và cắm mốc lộ giới đối với quốc lộ 27 “hành lang bảo vệ đường bộ tính từ chân mốc ra mỗi bên đường quốc lộ 27 là 20m, tính từ tâm ra mỗi bên 27m”. Tài sản trên đất gồm nhà cấp 4C diện tích 4,7m²; nhà cấp 4A diện tích 20,0m²; nhà tạm diện tích 20,0m² do ông Hùng sở hữu được xây dựng vào năm 2008 trên phần diện tích đất thuộc hành lang bảo vệ quốc lộ 27, xây dựng sau thời điểm được UBND huyện cắm mốc lộ giới, việc xây dựng này đã vi phạm khoản 2 điều 43 Luật giao thông đường bộ. Do phần tài sản này của ông H xây dựng trái phép nên theo quy định tại điều 92 Luật đất đai thì không được bồi thường về tài sản gắn liền với đất và tại điểm a khoản 2 điều 21 Quyết định số 64/2016/QĐ-UBND ngày 26/9/2016 của UBND tỉnh Ninh Thuận ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận quy định: “Nhà, công trình khác không được phép xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng nhưng xây dựng trên đất có đủ điều kiện được bồi thường về đất và xây dựng trước ngày 01 tháng 7 năm 2004 thì được bồi thường theo quy định này”. Tuy nhiên, theo tinh thần của Nghị định 47/2014/NĐ-CP “tùy theo tình hình thực tế mà mỗi địa phương có chính sách riêng”, từ đó Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận có chủ trương thực hiện chính sách bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất quy định: “Chấp thuận hỗ trợ 80% giá trị nhà ở, vật kiến trúc đối với các hộ gia đình, cá nhân xây dựng trước ngày 01/7/2004. Chấp thuận hỗ trợ 30% giá trị nhà ở, vật kiến trúc đối với các hộ gia đình, cá nhân xây dựng trái phép sau ngày 01/7/2004”. Ông H đề nghị áp dụng khoản 3 điều 10 Nghị định 47/2014/NĐ-CP để được bồi thường “nhà ở, công trình xây dựng khác gắn liền với đất nằm trong phạm vi hành lang an toàn bị thiệt hại do phải giải tỏa được bồi thường theo mức thiệt hại theo quy định” là không có cơ sở xem xét vì điều luật này hướng dẫn thực hiện cho điều 94 Luật đất đai đối với trường hợp “Bồi thường thiệt hại do hạn chế khả năng sử dụng đất ...” không áp dụng đối với trường hợp thu hồi đất. Do đó, các tài sản nhà cấp 4C diện tích 4,7m²; nhà cấp 4A diện tích 20,0m²; nhà tạm diện tích 20,0m² của ông H được xây dựng trong hành lang bảo vệ quốc lộ 27 nên UBND huyện N hỗ trợ 30% là đúng quy định.

Đối với phần đất nâng nền cao bao quanh khuôn viên và nền nhà:

Theo biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ tài sản ngày 04/9/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận thì các tài sản trên đất được kiểm tra hiện trạng đúng với biên bản lập ngày 02/8/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Ninh Sơn, phần đất nâng nền (được tính từ chiều cao nền nguyên thủy) cao 1,5m x 126,3 m² = 189,45m³. Trên nền là nhà ở và các công trình, vật kiến trúc và điều này đã được ông H xác nhận tại phiên tòa.

Xét kết cấu móng định hình, chiều sâu chôn móng nhà cấp 4 từ 1,2m đến 1,5m (tính từ mặt nền nhà) là phù hợp về mặt kỹ thuật và thực tế sử dụng. Diện tích đất nung nền được tính vào kết cấu nhà, diện tích xây dựng trên đất là một khối liên kết, thống nhất gồm nhà ở, sân,... và ông H đã được bồi thường đủ các tài sản liệt kê có trên đất; phần diện tích đất bị thu hồi được bồi thường giá trị quyền sử dụng đối với đất ở và không thuộc đối tượng được bồi thường chi phí đầu tư vào

đất còn lại nên không được bồi thường phần đất nâng nền là có cơ sở.

Như vậy quyết định số 3026/QĐ – UBND ngày 27/12/2019 Ủy ban nhân dân huyện Ninh Sơn về việc bồi thường hỗ trợ cho hộ ông H được ban hành đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục và có căn cứ về nội dung.

Từ những nhận định trên, xét yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn H và quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là không phù hợp với phân tích về nội dung và không có căn cứ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Về chi phí tố tụng: Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ số tiền 3.000.000^d (*Ba triệu đồng*), do yêu cầu không được chấp nhận nên ông H phải chịu và đã nộp đủ.

Về án phí: do yêu cầu khởi kiện không được chấp nhận nên ông H phải chịu 300.000^d (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí hành chính sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, ông Nguyễn Văn H là người cao tuổi thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 1, 2 điều 3; khoản 1 điều 30; khoản 4 điều 32; điều 116; điều 164; điểm a khoản 2 điều 193; điều 194; điều 206; điều 213; điều 358; điều 359 Luật Tổ tụng Hành chính năm 2015;

Điều 66, điều 69 Luật đất đai năm 2013;

Điều 43 Luật Giao thông đường bộ năm 2008;

Nghị định 43/2014/NĐ – CP và Nghị định 47/2014/NĐ-CP cùng ngày 15/5/2014;

Điều 1 khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn H về yêu cầu hủy Quyết định số 3206/QĐ-UBND ngày 27/12/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Ninh Sơn về việc bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông Nguyễn Văn H để giải phóng mặt bằng thực hiện dự án xây dựng đường bộ cao tốc Bắc – Nam phía đông giai đoạn 2017 – 2020, đoạn qua huyện Ninh Sơn.

2. Về chi phí tố tụng: ông Nguyễn Văn H phải chịu 3.000.000^d (*Ba triệu đồng*) chi phí xem xét thẩm định và đã nộp đủ.

3. Về án phí: Ông Nguyễn Văn H được miễn nộp tiền án phí hành chính sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 25/9/2020);

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- Cục THADS tỉnh Ninh Thuận;
- Các đương sự;
- Phòng kiểm tra nghiệp vụ – THA;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Tổ Hành chính – Tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

Phạm Thị Anh Trang

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hồng Liên

Lê Thị Chinh

Võ Văn Lập

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- Cục THADS tỉnh Ninh Thuận;
- Các đương sự;
- Phòng kiểm tra nghiệp vụ – THA;
- Tổ Hành chính – Tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Văn Lập